

Top 1, n nhon don
nghĩa viot nam

Huyon L

phoc

tong bac giang

***-----

ceng hop x. hoi chn

Sec lep - Tu do - Hnh

Bn n se: 60/2019/HSST

Ngay 25/7/2019.

Nhon danh

N-ic ceng hop x. hoi chn nghĩa Việt nam

Top 1, n nhon don huyon L, tong bac giang

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thêm ph, n - Chn to¹ phi^an to: ang **Thon Hng Giang**

C, c Hoi thêm nhon don: Ông Lê Văn La và ông Nguyễn Quang Vinh

- Th- ký Top 1, n ghi bi^an bn phi^an to: Bụ Ngô Thị Thủy, C, n bé Top 1, n nhon don huyon L, tỉnh Bắc Giang.

- S¹i diön Viön kióm s, t nhon don huyon L tham gia phi^an to: ang Lê Đình Luyện, Kióm s, t vi^an.

Ngay 25 th, ng 7 n^m 2019, tⁱi trö së Tòa án Nhân dân huyện L xĐt xö s- thêm cng khai vö, n thô lý së 58/2019/HSST ngay 05/7/2019 ®èi vói bP c, o:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn Q**, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, Khu ĐK, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 1B, khu 3, phường Trần Nguyên H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 9/12;

Con ông Nguyễn Tuấn Nh, sinh năm 1932 và con bà Trần Thị G, sinh năm 1939; có vợ là Phạm Thị Thu H, sinh năm 1982; Có 2 con, lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007.

- Tiền án, tiền sự : Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, cả mÆt tⁱi phi^an tBa.

Ng-êi bP h¹i: Cháu Hoàng Thị Thảo, sinh n^m 2002 (S. chöt do tai n¹n giao thng)

S¹i diön híp ph, p cho ng-êi bP h¹i:

1, Chị Vũ Thị H, sinh năm 1976(mẹ nạn nhân)

2, Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1979 (bố nạn nhân)

TQ: Thôn Hố Vầu, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn Hoàn, sinh năm 1970(vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 38, tổ 9, P. NQ, TP B, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn SL, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang

2/ Anh Dương Văn A, sinh năm 1975(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn QT, xã XL, huyện L, tỉnh Bắc Giang

3/ Anh Ngô Văn H, sinh năm 1983(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn SL, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tuấn Q có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Bị cáo lái xe ô tô thuê cho anh Lê Văn H ở tổ 9, phường NQ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Sáng ngày 24/01/2019, bị cáo Q được anh H phân công điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-149.94 chở hàng từ thành phố B đến địa bàn xã TL, huyện L. Sau khi giao hàng tại xã TL xong. Quyết điều khiển xe ô tô di chuyển theo tỉnh lộ 295 đi ra quốc lộ 1A để về thành phố B. Khoảng gần 11 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô đi đến Km 105+650 Quốc lộ 1A, nơi giao nhau với Tỉnh lộ 295, thuộc địa phận phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì gặp tín hiệu đèn đỏ nên Q cho xe ô tô dừng lại trước vạch dừng để chờ tín hiệu đèn xanh. Lúc này, Q quan sát thấy có hai chiếc xe máy điện của hai cháu học sinh đang dừng đỗ gần sườn bên phải, ngang với buồng lái xe ô tô của Q và thấy phía sau hai cháu học sinh đó không có phương tiện nào khác. Khi tín hiệu đèn điều khiển giao thông chuyển sang màu xanh, Q điều khiển xe ô tô tiến vào Quốc lộ 1A đồng thời bật đèn tín hiệu bên phải để báo hướng rẽ. Khi hai cháu học sinh vừa vượt qua bên phải xe ô tô để sang đường đi về hướng xã T thì Q chuyển hướng rẽ phải đi về thành phố B. Cùng lúc này, cháu Hoàng Thị Th, sinh năm 2002 ở thôn HV, xã T, huyện L điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 98MD5-059.75 đi đến ngang bánh sau bên phải xe ô tô của Qt (cách sườn xe ô tô khoảng 2-3m) để sang đường về nhà. Do không quan sát thấy xe máy điện của cháu Th, nên Q đánh lái và điều khiển xe ô tô di chuyển sang phải tiến về phía xe máy điện của cháu Th đang đi bên phải sát xe ô tô của Q, làm góc trước bên phải đầu xe ô tô của Q đâm vào bên trái phía sau xe máy điện của cháu Th. Va chạm khiến cháu Th và xe bị đổ ngã xuống mặt đường, lọt vào gầm xe ô tô, rồi lần lượt bánh trước và bánh sau bên trái xe ô tô của Q chèn đè qua xe máy điện và cơ thể của cháu Th. Xe ô tô do Q điều khiển tiếp tục di chuyển thêm một đoạn ngắn nữa mới dừng lại hẳn. Sau khi xảy ra va chạm, Q xuống xe kiểm tra thì thấy cháu Th bị thương nặng đang nằm bất động trên mặt

đường. Ngay sau đó, Q cùng với một số người dân cùng đưa cháu Th đi cấp cứu. Do cháu Th bị thương quá nặng nên Bệnh viện trả về đến 23 giờ 40 phút ngày 31/01/2019 thì bị chết tại gia đình.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, CQĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 98C - 149.94 do bị cáo điều khiển gây tai nạn, khám nghiệm xe máy điện biển kiểm soát 98MD 5 - 059.75 do người bị hại điều khiển và tiến hành khám nghiệm tử thi Hoàng Thị Th:

Ngày 01/02/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 51, trưng cầu Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để tiến hành giám định nguyên nhân chết của nạn nhân Hoàng Thị Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3634/19/GĐPY ngày 01/02/2019 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận : Nguyên nhân chết của Hoàng Thị Th do đa chấn thương do tai nạn giao thông (BL 28).

Ngày 14/02/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện L ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để trưng cầu giám định cơ chế hình thành nên các dấu vết trên các phương tiện liên quan; xác định vị trí va chạm giữa các phương tiện trên mặt đường ; xác định tốc độ của xe ô tô và xe máy điện trong vụ tai nạn giao thông đường bộ. Tại bản Kết luận giám định số 236/KL-KTHS ngày 01/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết mài sát sơn, sạch bụi ở ba đờ sóc trước bên phải của xe ô tô 98C-149.94 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát, dính chất màu xanh ở yên xe bên trái yên xe của xe máy điện 98MD5-059.75 tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98C-14994 và xe máy điện 98MD5-059.75 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số (3) thuộc phần đường bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội.

- Không đủ cơ sở khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện trước khi xảy ra va chạm.

Ngày 01/02/2019, Cảnh sát giao thông Công an huyện L đã bàn giao đoạn clip đã ghi lại nội dung vụ tai nạn nêu trên cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/5/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản phân tích dữ liệu điện tử đối với đoạn clip do Cảnh sát giao thông Công an huyện L quay lại được trên màn hình hiển thị của camera hành trình lắp trên chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A-056.99. Đoạn clip thu giữ được đã ghi lại toàn bộ diễn biến nội dung vụ tai nạn, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu khác đã thu thập được.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 98C-149.94 mà Q điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Lê Văn H. Anh H thuê Q lái xe khi Q có đầy đủ giấy phép lái xe hạng C còn thời hạn. Ngày 26/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Anh H không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại.

Đối với chiếc xe máy điện biên kiểm soát 98MĐ5-059.75 là xe của gia đình chị H (mẹ đẻ cháu Th). Ngày 26/02/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình chị H. Chị H không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, Nguyễn Tuấn Q và gia đình đã đến thăm hỏi, chia buồn với gia đình nạn nhân Hoàng Thị Th và tự thỏa thuận bồi thường số tiền 200.000.000 đồng (bao gồm tiền mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản thiệt hại khác liên quan). Gia đình cháu Th không yêu cầu Nguyễn Tuấn Q phải bồi thường thêm gì về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh B.C. Giang ®. truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Q về tội "Vi phạm quy ®ịnh về tham gia giao thông ®-êng bé" theo điểm a khoản 1 §iêu 260 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo ®. thỏa nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng mục Viện kiểm sát nhân dân huyện L ®. truy tố. Bị cáo tỏ ra rất ®n hãn vụ ®ò nghề Húi ®ảng xđt xö xem xđt gi¶m nhñ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Anh Hoàng Văn B và chị Vũ Thị H là bố và mẹ nạn nhân và cũng là ®i diễm híp ph.p của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng các tài liệu có trong hồ sơ anh chị trình bày: Sau khi vô tai nạn xảy ra lùm chöt con gái của anh chị. §öy lụ sự rủi ro, có hñu qu¶ mục kh¶ng ai mong muèn. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và gia đình anh chị đã tự thương lượng thỏa thuận về việc bồi thường. Bị cáo đã bồi thường hỗ trợ cho gia đình anh chị 200.000.000 đồng. Gia đình anh chị không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nữa và anh chị đề nghị cơ quan pháp luật miễn truy cứu TNHS cho bị cáo Q, để bị cáo có cơ hội sửa chữa khuyết điểm, rèn luyện để trở thành người công dân tốt(bút lục số 101, 102).

§i diễm Viện kiểm sát huyện L tại phiên tòa hôm nay vấn gi÷ nguyªn quan ®iôm nh- bản cáo trạng ®. truy tố. Sau khi ®.nh gi. nhön thön, c.c t×nh tiöt gi¶m nhñ tr, ch nhiôm hình sự của bị cáo ®. ®ò nghề Húi ®ảng xđt xö xö ,p đông điểm a khoản 1 §iêu 260, ®iôm b, s khoản 1 khoản 2 §iêu 51, §iêu 65- BLHS xö ph¹t bị cáo Nguyễn Tuấn Q tở 12 tháng tù ®ổn 15 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Do người bị hại cũng có 1 phần lỗi nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

VÒ TNDS: Do không cả yêu cầu nạn không đề nghị xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Chiếc xe ô tô và chiếc xe máy điện đã được trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên không đề nghị phải giải quyết nữa.

Ngoài ra, Hội đồng VKSND huyện cần đề nghị bước tiếp theo phải chú ý vụ tước quyền kinh doanh theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định quyết tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Lê khai nhận tội của bị cáo về tội phạm nay luận thành khản, nên phải chấp với các lỗi không có mục cơ quan điều tra thu thập các chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ - Ảnh hiện trường, ảnh phương tiện, ảnh tử thi, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm pháp y liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, Biên bản phân tích dữ liệu điện tử đã được thu giữ ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông, ... Các tài liệu phải chấp với lời khai của người bị hại luận thành trong vụ án về tội gian, Phải có vụ án biên hình vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần căn cứ các kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 24/01/2019, Nguyễn Tuấn Q điều khiển xe ô tô 98C-149.94 đến Km 105+650 Quốc lộ 1A, nơi giao nhau với Tỉnh lộ 295, thuộc địa phận phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Do Q điều khiển xe ô tô chuyển hướng không chú ý quan sát, đảm bảo an toàn vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ nên đã để góc trước bên phải đầu xe ô tô do Q điều khiển đâm vào bên trái phía sau xe máy điện 98MD5-059.75 do cháu Th điều khiển. Hậu quả làm cháu Th chết sau khi được đưa đi cấp cứu.

Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo luận cả căn cứ, có với pháp luật.

[3] Hình vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn công cộng và nguy hại cho người khác nên bị cáo bị khởi tố cho bị hại bị hại. Trong vụ án này, lợi ích xã hội ra vô tội nên giao thẩm quyền cho người khác khởi tố cho bị hại bị hại là do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, người bị hại cũng có một phần lỗi thiếu quan sát khi sang đường, trong khi xe ô tô đã xi nhan để rẽ phải. Việc các cơ quan pháp luật xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết cả về công lý và công bằng pháp luật ngoài chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo có nhân thân tốt, trước đây không có tiền án, tiền sự; phạm tội do lợi ích cá nhân; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã thỏa thuận và bồi thường xong theo yêu cầu của gia đình người bị hại đầy đủ; có thái độ khai báo thành thật, qua lời nói và việc làm thể hiện sự ăn năn hối hận. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2, 3 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Mặt khác thấy: Đối tượng hiếp phạm của bị cáo bị hại xin miễn truy cứu TNHS cho bị cáo. Bị cáo có bố mẹ đều được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với tội phạm do bị cáo thực hiện, nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, HĐXX thấy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp, như ý kiến của Đại diện VKSND huyện đề nghị đối với HĐXX ở tại phiên tòa.

[6] Vụ án do lỗi một phần của người bị hại nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối tượng hiếp phạm của bị cáo bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên Tòa miễn xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe ô tô bị cáo sử dụng gây tai nạn và chiếc xe máy điện của nạn nhân đã được trả lại cho chủ sở hữu đúng với quy định, nên không phải giải quyết nữa.

[9]- Về phạt: Bị cáo phải chịu phạt HSST theo quy định của pháp luật.

[10] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

V× c, c lĩ trªn,

Quyết Định:

Tuyên bố: B× c, o **Nguyễn Tuấn Q** phạm tội: "Vi phạm quy định vô tham gia giao thông -êng bé".

, p đông điểm a khoản 1 §iờu 260; §ióm b, s khoản 1 khoản 2 §iờu 51, §iờu 65 của Bộ luật hình sự

Xõ ph¹t: B× c, o **Nguyễn Tuấn Q** 12 (mười hai) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 25/7/2019.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn Q cho UBND phường Trần Nguyên H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Ưn phý:** Căn cứ vào Điều 135, 136 – BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị c, o Nguyễn Tuấn Q ph¶i chĐu 200.000 §ång ũn phý hình sự s- thêm.

Án xử công khai sơ thẩm, b, o cho b× c, o cã mÆt biết cã quyền kháng c, o trong thời h¹n 15 ngày kể từ ngày tuyên ũn.

Đ¹i diờn híp ph, p cho ng-êi b× h¹i, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mÆt cã quyền kháng c, o trong thời h¹n 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang

